

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng thủ dân sự tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ; xét đề nghị của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (sau đây viết tắt là Bộ CHQS tỉnh) tại văn bản số 482/BCH-TM ngày 11/02/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng thủ dân sự tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 với những nội dung cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình thế giới, khu vực và trong nước

Những năm qua, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột vũ trang xảy ra ở nhiều nơi và có nguy cơ lan rộng; tranh chấp lãnh thổ bùng phát thành điểm nóng ở một số khu vực. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố, thảm họa. Bên cạnh đó, do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, khu vực và thế giới đang phải đối mặt với những thách thức ngày càng nghiêm trọng từ biến đổi khí hậu, ảnh hưởng đến an ninh lương thực, sức khỏe cộng đồng và cơ sở hạ tầng.

Trong nước, chính trị, xã hội tiếp tục ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế và đời sống của người dân; tạo môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, nước ta phải đối mặt với nhiều thách thức to lớn xuất phát từ đặc điểm địa lý tự nhiên và bối cảnh toàn cầu.

2. Tình hình tỉnh Hà Tĩnh và thực trạng công tác phòng thủ dân sự

Trên địa bàn tỉnh, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường, kinh tế - xã hội có sự phát triển tích cực, đời sống Nhân dân từng bước được nâng lên. Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, phải đối mặt với những thách thức đó là: Chính quyền địa phương 2 cấp mới đi vào hoạt động nên việc chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện ở một số địa phương còn lúng túng; với địa hình hẹp, đồng bằng thấp nằm cạnh núi cao và dốc nên hàng năm thường xảy ra lũ lụt, sạt lở đất, đá cộng thêm tác động của một số loại thiên tai như lốc xoáy, mưa bão, hạn hán và các dịch bệnh gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Bên cạnh đó, các thách thức an ninh phi truyền thống có nguy cơ tác động sâu rộng đến ổn định xã hội và sự phát triển bền vững của tỉnh, ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh nguồn nước, an ninh

lương thực, an ninh năng lượng, an ninh mạng và các dịch bệnh xuyên biên giới, quốc gia. Do vậy, việc nâng cao khả năng dự báo, cảnh báo sớm, đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn lực và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự trở thành yêu cầu cấp thiết.

Hoạt động phòng thủ dân sự thời gian qua được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, đạt được những kết quả quan trọng, góp phần xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đặc biệt, hệ thống văn bản về phòng thủ dân sự tiếp tục được bổ sung và hoàn thiện, tạo nền tảng trong công tác chỉ huy, chỉ đạo, điều hành; lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm từng bước được quan tâm về tổ chức, trang bị, phương tiện; công trình phòng thủ dân sự được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo... đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động phòng thủ dân sự còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới, trọng tâm là tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai, thảm họa; triển khai có hiệu quả các đề án, dự án, kế hoạch phòng thủ dân sự phù hợp với điều kiện thực tiễn, phòng ngừa, ứng phó hiệu quả với các loại hình sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.

3. Đặc điểm địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn

Tỉnh Hà Tĩnh gồm 69 xã, phường (60 xã và 09 phường) với dân số hơn 1,6 triệu người. Tổng diện tích tự nhiên 5.995,45 km², với đường biên giới dài 164,488 km, bờ biển dài 137 km, có 4 cửa biển lớn và 06 bến cảng biển. Hệ thống sông ngòi khá dày đặc, toàn tỉnh có trên 30 con sông, suối lớn nhỏ với tổng chiều dài trên 400 km, dài nhất là sông Ngàn Sâu 131 km và ngắn nhất là sông Cày 09 km. Các con sông lớn có tổng lưu vực khoảng 5.436 km²; trong đó sông La được hợp thành bởi sông Ngàn Sâu và sông Ngàn Phố tạo thành với lưu vực rộng 3.226 km²; sông Cửa Sốt được hợp thành bởi sông Nghèn và sông Rào Cái có lưu vực rộng 1.349 km²; sông Cửa Nhượng được hợp thành bởi sông Gia Hội và sông Rác có lưu vực rộng 356 km²; sông Cửa Khẩu được hợp thành bởi sông Vĩnh, sông Trí và sông Quyền có lưu vực rộng 510 km². Toàn tỉnh có 348 hồ, đập lớn nhỏ; trong đó 09 hồ chứa dung tích trên 10 triệu m³; có 10 hồ có dung tích từ 03 triệu đến 10 triệu và có 25 hồ có dung tích từ 01 triệu đến 03 triệu m³; ngoài ra còn có 02 hồ thủy điện là: Thủy điện Hồ Hồ có dung tích 38 triệu m³, thủy điện Hương Sơn có dung tích 3,7 triệu m³; gần bờ có đảo Sơn Dương cách đất liền 4 km với diện tích 0,52 km². Về đường sá, có đường Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh, đường sắt Bắc - Nam đi qua, đường cao tốc Bắc - Nam; Quốc lộ 8A đi sang Lào - Thái Lan qua cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo; đường Quốc lộ 12 từ Kỳ Anh đi cửa khẩu Cha Lo (Quảng Trị) là tuyến đường có tầm ảnh hưởng quan trọng trong giao thương với các nước trong khu vực Đông Nam Á, ngoài ra còn có nhiều đường tỉnh lộ, đường liên xã nối liền giữa các vùng trong tỉnh.

Hà Tĩnh có khí hậu nhiệt đới gió mùa, đồng thời hàng năm ảnh hưởng của nhiều cơn bão lớn, nhỏ.

4. Dự báo các loại hình thảm họa phải tập trung ứng phó

Trong giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo, dự báo các loại hình thảm họa có thể xảy ra phải tập trung ứng phó gồm:

- Thảm họa do chiến tranh.
- Thảm họa do động đất.
- Thảm họa do sóng thần.
- Thảm họa do bão, siêu bão.
- Thảm họa do ngập lụt trên diện rộng.
- Thảm họa do nước biển dâng, xâm nhập mặn.
- Thảm họa do ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.
- Thảm họa do rò rỉ chất phóng xạ.
- Thảm họa do sập đổ công trình nghiêm trọng.
- Thảm họa do tai nạn giao thông nghiêm trọng.
- Thảm họa cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; cháy rừng trên quy mô rộng.
- Thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người.

Kế hoạch phòng thủ dân sự tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030 (Kế hoạch) xác định công tác chuẩn bị và ứng phó với nguy cơ thảm họa chiến tranh là thường xuyên, lâu dài; công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả các sự cố, thảm họa do thiên tai là thường xuyên và cấp bách.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường quản lý Nhà nước về phòng thủ dân sự, nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường và chiến tranh, nhằm bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, giữ vững ổn định kinh tế, chính trị xã hội, bảo đảm sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030 hoàn chỉnh cơ bản hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; cơ chế, chính sách về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật.

Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo các sự cố, thiên tai, thảm họa; tăng cường năng lực giám sát các nguy cơ thảm họa với môi trường và khu dân cư.

Nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy điều hành và năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả cho lực lượng phòng thủ dân sự, cho cộng đồng và toàn dân.

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các đề án, dự án nâng cao năng lực

phòng thủ dân sự.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ phòng ngừa

Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cộng đồng về phòng thủ dân sự; kỹ năng phòng, tránh sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.

Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; hệ thống kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình sự cố, thiên tai, thảm họa, tình trạng khẩn cấp theo thẩm quyền.

Kiện toàn tổ chức chỉ đạo, chỉ huy, điều hành đi đôi với kiện toàn lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm từ tỉnh đến cơ sở.

Tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm và lực lượng rộng rãi.

Rà soát, lập quy hoạch và xây dựng công trình phòng thủ dân sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, địa phương; rà soát xây dựng, nâng cấp hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm sự cố, thiên tai, thảm họa; thường xuyên đánh giá rủi ro, tác động sự cố, thiên tai, thảm họa trên từng địa bàn; tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về phòng thủ dân sự.

Nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ trong lĩnh vực phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; mở rộng hợp tác quốc tế về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp.

b) Nhiệm vụ ứng phó

Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự tại các cấp, kịp thời tiếp nhận, đánh giá, xác định kịch bản ứng phó hiệu quả; thông báo, báo động đến chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư.

Huy động tối đa nhân lực, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và nhu yếu phẩm, hóa chất vật tư y tế, thuốc chữa bệnh đảm bảo cho lực lượng ứng phó và Nhân dân vùng xảy ra sự cố, thảm họa; sơ tán, phân tán bảo đảm an toàn cho Nhân dân và các cơ quan ra khỏi khu vực ảnh hưởng bởi sự cố, thảm họa.

Thường xuyên cập nhật và dự báo tình hình sự cố, thảm họa cho Nhân dân, đặc biệt ở khu vực bị ảnh hưởng; duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt bảo đảm cho chỉ đạo, chỉ huy, điều hành từ tỉnh đến các địa phương và lực lượng ứng phó.

Tiếp nhận, điều phối vật tư, hàng hóa hỗ trợ, cứu trợ từ Trung ương, địa phương và các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế; kiểm soát giá cả hàng hóa.

Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

c) Nhiệm vụ khắc phục hậu quả

Đánh giá nhu cầu phục hồi của các nhóm đối tượng về nhà ở, lương thực, nước sạch, vệ sinh môi trường, sinh kế, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ xã hội cơ bản.

Thực hiện công tác chính sách, tiến hành các biện pháp khôi phục, ổn định sản xuất và các hoạt động kinh tế, xã hội vùng bị ảnh hưởng; nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân.

Tăng cường các biện pháp vệ sinh môi trường; tiến hành tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường sống.

Tổ chức khắc phục, sửa chữa các công trình hạ tầng thiết yếu; công trình phòng thủ dân sự và các công trình dân sinh khác; kiểm kê, bổ sung thiếu hụt dự trữ vật chất hậu cần, kỹ thuật.

2. Giải pháp chủ yếu

a) Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của các lực lượng, hệ thống chính trị và toàn dân đối với hoạt động phòng thủ dân sự.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; phân công, phân cấp, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đối với công tác phòng thủ dân sự, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

Bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ các cấp theo phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của từng cấp, từng ngành, chú trọng đội ngũ cán bộ cơ sở để đáp ứng yêu cầu “bốn tại chỗ” trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

Nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong thực hiện Kế hoạch.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành và toàn dân về phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật; đấu tranh, làm thất bại âm mưu của thế lực phản động lợi dụng thiên tai, thảm họa kích động, lôi kéo phần tử chống đối Đảng, Nhà nước gây khó khăn cho thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về phòng thủ dân sự cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền tại các sở, ban, ngành, địa phương và lực lượng vũ trang.

Đổi mới nội dung tuyên truyền, giáo dục; lồng ghép nội dung giáo dục về phòng thủ dân sự, kỹ năng sinh tồn, phòng chống tai nạn thương tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hoặc môn học phù hợp đối với từng cấp học; phổ biến kinh nghiệm, xây dựng năng lực, kỹ năng phòng tránh thiên tai, thảm họa, thích

ứng với biến đổi khí hậu cho mọi người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội; nghiên cứu, ứng dụng đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, từ báo chí, phát thanh, truyền hình đến các nền tảng số, chú trọng sử dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) để phân tích, tối ưu hóa nội dung và kênh truyền tải thông tin, tuyên truyền.

Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc tuyên truyền về phòng thủ dân sự.

c) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả công tác phòng thủ dân sự

Rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng thủ dân sự, phù hợp với tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, đáp ứng thực tiễn; nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành và giữa cơ quan, đơn vị với chính quyền địa phương.

Hoàn thiện cơ chế chỉ đạo, chỉ huy của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; cơ chế điều động lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự từ tỉnh đến cơ sở; quản lý, khai thác các công trình và cơ chế bảo đảm, sử dụng ngân sách cho đầu tư phát triển, mua sắm trang bị phương tiện, vật tư, xây dựng các công trình phòng thủ dân sự.

Bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách về cứu trợ, phục hồi và tái thiết sau thiên tai, thảm họa; xây dựng cơ chế khuyến khích, động viên, khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức tham gia công tác phòng thủ dân sự.

Xây dựng và hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, phối hợp lực lượng, phương tiện, hàng viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, nguồn lực từ Nhân dân và cộng đồng quốc tế.

Phát huy vai trò và huy động nguồn lực từ Nhân dân; tăng cường xã hội hóa các dịch vụ công và khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; có các chính sách, biện pháp bảo vệ, hỗ trợ các đối tượng bị thiệt hại do thảm họa. Ưu tiên các địa bàn thường xuyên chịu tác động của thảm họa và đối tượng dễ bị tổn thương.

d) Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường khả năng phòng thủ dân sự từ thời bình và kịp thời điều chỉnh khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

Ưu tiên nguồn lực bảo đảm quốc phòng, an ninh trong điều kiện bình thường và sẵn sàng điều chỉnh để duy trì hoạt động sản xuất và các hoạt động thiết yếu của đời sống xã hội khi có thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, chiến tranh.

Chú trọng công tác quy hoạch xây dựng, quản lý chặt chẽ hệ thống công trình phát triển kinh tế - xã hội mang tính lưỡng dụng, sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ phòng thủ dân sự khi có tình huống; ưu tiên các khu vực, địa bàn có nguy cơ cao

về tác động của thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh.

Nghiên cứu đề xuất phân bổ và bổ sung nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao năng lực phòng thủ dân sự cho các khu dân cư.

đ) Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo sớm

Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

Tăng cường áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin liên lạc, thông tin truyền thông; nâng cao năng lực nghiên cứu theo dõi biến đổi khí hậu.

Đẩy mạnh phát triển, tiếp nhận chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ, công nghệ mới trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường.

e) Tăng cường diễn tập các phương án, kế hoạch ứng phó để nâng cao trình độ, khả năng thực hiện nhiệm vụ cho các lực lượng phòng thủ dân sự và Nhân dân

Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục các tình huống sự cố, thiên tai, thảm họa bảo đảm chặt chẽ, phù hợp sát thực tế.

Tập trung huấn luyện đội ngũ cán bộ, lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm, gắn với vận động đông đảo quần chúng tham gia để nâng cao năng lực hoạt động phòng thủ dân sự cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm và Nhân dân; lồng ghép nội dung huấn luyện phòng thủ dân sự trong chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng và trong chương trình giáo dục quốc phòng, an ninh chính khóa cho học sinh, sinh viên theo quy định của Chính phủ.

Tổ chức diễn tập theo các phương án, tập trung vào các phương án phức tạp, có nhiều khả năng xảy ra; lồng ghép diễn tập phòng thủ dân sự vào trong diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, diễn tập tác chiến cấp xã trong khu vực phòng thủ; huy động, phối hợp nhiều cấp, nhiều lực lượng để cứu hộ, sơ tán phòng, tránh thảm họa; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho diễn tập, chú trọng đưa trang thiết bị, phương tiện hiện đại vào huấn luyện, diễn tập.

f) Duy trì chế độ ứng trực, kịp thời ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa

Duy trì nghiêm chế độ trực phòng thủ dân sự tại các cấp; quản lý, vận hành, sử dụng hiệu quả Tổng đài 112 để tiếp nhận nội dung thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, những nguy cơ xảy ra, yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân; kịp thời điều động lực lượng, phương tiện ứng phó, khắc phục hiệu quả các tình huống; báo cáo, đề xuất cấp trên trong trường hợp xảy ra sự cố, thảm họa vượt quá khả năng ứng phó, khắc phục của các lực lượng và chính quyền địa phương.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, phản tử xấu lợi dụng sự cố, thiên tai, thảm họa để tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá

Đảng, Nhà nước gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống chiến tranh điện tử, phá hoại môi trường thông tin; đối phó hành vi can thiệp bất hợp pháp hoạt động kinh tế, hàng hải, đường sắt.

Thành lập, quản lý, tổ chức hoạt động Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh; sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội khác trong hoạt động phòng thủ dân sự.

g) Tích cực mở rộng hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực bên ngoài nâng cao năng lực phòng thủ dân sự

Chủ động, tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực và quốc tế trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, phòng chống biến đổi khí hậu.

Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; tích cực trao đổi thông tin về dự báo, cảnh báo thiên tai, thảm họa.

Đẩy mạnh hợp tác quản lý khai thác bảo vệ tài nguyên nước, tăng cường hợp tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ nhân đạo phù hợp pháp luật và các thỏa thuận, điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

h) Tiến hành kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động phòng thủ dân sự

Làm tốt công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất, đặc biệt là tại những khu vực, địa bàn trọng điểm có nguy cơ xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường.

Định kỳ theo quy định, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và địa phương tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trong lĩnh vực được phân công.

Sau các vụ việc nghiêm trọng do thiên tai, thảm họa phải tiến hành rút kinh nghiệm, kịp thời nhận diện khâu yếu, mặt yếu trong quá trình ứng phó để có biện pháp khắc phục; phổ biến các cách thức, phương pháp đã qua kiểm nghiệm để từng bước nâng cao hiệu quả công tác phòng thủ dân sự.

Tăng cường tổng kết thực tiễn để hoàn thiện các quy trình, giáo trình, tài liệu phục vụ công tác thông tin tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức cũng như nghiên cứu chuyên ngành về phòng thủ dân sự.

IV. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm phương tiện, trang bị

Trang thiết bị phòng, chống, khắc phục hậu quả chiến tranh: Bộ CHQS tỉnh chủ trì triển khai thực hiện theo kế hoạch; hướng dẫn việc dự trữ, sử dụng trong huấn luyện, diễn tập và khi có tình huống xảy ra.

Trang thiết bị trung tâm điều hành về dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động và trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa: các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện theo kế hoạch phòng thủ dân sự các cấp.

Việc huy động, trưng dụng phương tiện, trang bị, vật tư phòng thủ dân sự

của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản.

2. Bảo đảm ngân sách hoạt động

Kinh phí bảo đảm hoạt động phòng thủ dân sự được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm và được lồng ghép trong kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; trong các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình, dự án khác có liên quan.

Việc quản lý sử dụng ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự tỉnh:

a) Xây dựng, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng thủ dân sự; thực hiện các kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

b) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng thủ dân sự cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và Nhân dân; tổ chức huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng thủ dân sự cho các lực lượng phòng thủ dân sự tại các cấp; quản lý, hoạt động hiệu quả Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh.

c) Dự báo, cảnh báo, giám sát nguy cơ sự cố, thiên tai, thảm họa; tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống quan trắc, cảnh báo sớm và duy trì Tổng đài 112 hoạt động hiệu quả, liên thông toàn quốc.

d) Huy động, điều phối lực lượng, phương tiện khi xảy ra tình huống vượt quá khả năng ứng phó của chính quyền địa phương cấp xã; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2.

đ) Điều phối lực lượng, phương tiện, vật chất, ngân sách phục vụ công tác phòng thủ dân sự.

e) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; thúc đẩy, mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ tiên tiến phục vụ phòng thủ dân sự.

2. Bộ CHQS tỉnh

a) Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, đề án cấp tỉnh về phòng thủ dân sự, tình trạng khẩn cấp; rà soát sửa đổi, bổ sung kế hoạch

ứng phó thảm họa do động đất, sóng thần, tràn dầu.

c) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến động đất, sóng thần, tràn dầu.

d) Duy trì, tổ chức vận hành hệ thống Tổng đài 112.

đ) Xây dựng kế hoạch, điều động lực lượng, phương tiện của Bộ CHQS tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức sơ tán người, tài sản của Nhà nước, Nhân dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do sự cố, thảm họa.

e) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự ở khu vực biên giới; đầu tư mua sắm trang thiết bị phòng thủ dân sự cho các lực lượng tham gia phòng thủ dân sự trên địa bàn khu vực biên giới.

f) Trên cơ sở báo cáo, đề xuất bố trí, hỗ trợ kinh phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện kế hoạch, chủ trì rà soát, chịu trách nhiệm về nội dung, đề xuất, tổng hợp gửi Sở Tài chính soát xét, trình UBND tỉnh xem xét theo quy định, bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách và điều kiện thực tế.

g) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dự trữ quốc gia cho nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

h) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự cho lực lượng kiêm nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

i) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan: tăng cường hợp tác quốc tế với nước bạn Lào về tìm kiếm cứu nạn; tham gia huấn luyện, diễn tập về cứu hộ, cứu nạn; cứu trợ, cứu nạn qua biên giới Việt - Lào; nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ về phòng thủ dân sự; tiếp nhận, chia sẻ, cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo và thông tin liên quan đến sự cố, thảm họa cho cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định.

k) Tổ chức kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Công an tỉnh

a) Chủ trì tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa liên quan đến cháy lớn ở các khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Công an tỉnh phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức sơ tán người, tài sản của Nhà nước, Nhân dân ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng do thảm họa.

c) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự

chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền.

d) Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ hiện trường, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực xảy ra sự cố, thiên tai, thảm họa; phòng, chống khủng bố, phá hoại, chiến tranh mạng, tấn công mạng, tin giả, thông tin xấu và các hành vi lợi dụng tình hình thảm họa để gây rối, kích động.

đ) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch phòng, chống thiên tai, Kế hoạch ứng phó thảm họa ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa liên quan đến thiên tai, môi trường.

b) Xây dựng quy trình cơ bản ứng phó với các loại hình thảm họa thiên tai theo phân cấp và hệ thống thông tin truyền thông trong phòng tránh, ứng phó với thảm họa thiên tai; phân vùng, đánh giá các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra thảm họa thiên tai.

c) Chỉ đạo thực hiện các biện pháp giảm nhẹ hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu phòng thủ dân sự; đánh giá mức độ thiệt hại, đề xuất phương án phục hồi, tái thiết sau sự cố, thảm họa.

d) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và phát triển nông thôn đáp ứng yêu cầu về phòng thủ dân sự.

đ) Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn thực hiện các hoạt động quan trắc, điều tra, khảo sát thu thập thông tin, dữ liệu về khí hậu và môi trường; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

e) Hướng dẫn các địa phương tổ chức lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở; tập huấn cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Cảng vụ Hàng hải và UBND các xã, phường ven biển tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa tàu thuyền trên biển, trong vùng nước cảng biển; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa liên quan đến sự cố tàu thuyền trên biển, trong vùng nước cảng biển tỉnh quản lý.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Sở Xây dựng phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa; kế hoạch, phương án ứng phó thảm họa do sập đổ công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng; sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị trong phạm vi quản lý để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

c) Tổ chức điều hành các lực lượng tìm kiếm, cứu nạn thuộc ngành giao thông vận tải; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức các đội vận tải để sơ tán người dân, phương tiện đến khu vực an toàn, tiếp tế hậu cần, chuyển thương khi xảy ra sự cố, thảm họa.

d) Rà soát, ban hành, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng nhằm nâng cao khả năng chống chịu thiên tai, thảm họa; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự kiêm nhiệm thuộc quyền.

đ) Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh, Sở Ngoại vụ chỉ đạo việc cấp phép và phối hợp với lực lượng, phương tiện của nước ngoài thực hiện tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra thảm họa.

6. Sở Y tế

a) Chủ trì tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó thảm họa sinh học, dịch bệnh nguy hiểm trên người; ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa liên quan đến dịch bệnh trên người.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của Sở Y tế phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các thảm họa cơ bản.

c) Chỉ đạo hệ thống y tế dự phòng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sẵn sàng nhân lực, thuốc men, thiết bị y tế... đáp ứng triển khai các biện pháp cứu chữa nạn nhân, bảo đảm vệ sinh môi trường, tiến hành tiêu độc, khử trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn môi trường sống khu vực xảy ra sự cố, thảm họa.

d) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Chủ trì tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 để ứng phó, khắc phục hậu quả thảm họa liên quan đến bức xạ, hạt nhân.

b) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ của đơn vị để phối hợp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các sự cố, thảm họa.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương duy trì hệ thống thông tin liên lạc thông suốt bảo đảm cho chỉ đạo, chỉ huy, điều hành từ tỉnh đến địa phương và các lực lượng ứng phó khi xảy ra sự cố, thảm họa.

d) Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh duy trì, vận hành Tổng đài 112 tiếp nhận nội dung thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, những nguy cơ xảy ra, yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân trong phạm vi toàn quốc.

đ) Thực hiện đặt hàng, triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự.

8. Sở Công Thương

Chủ trì xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất độc; phối hợp với Bộ CHQS tỉnh, các sở, ngành, cơ quan liên quan ban hành và trình cấp có thẩm quyền các văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công.

9. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề nghị của Bộ CHQS tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh) và các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan, soát xét tham mưu UBND tỉnh phương án bố trí nguồn ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo kế hoạch, phù hợp với khả năng cân đối và điều kiện thực tế.

b) Chủ trì phối hợp với Bộ CHQS tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan thành lập Quỹ Phòng thủ dân sự, Quy chế hoạt động Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh.

10. Các sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh còn lại

a) Phối hợp với Bộ CHQS tỉnh, các sở, ngành, cơ quan liên quan ban hành và trình cấp có thẩm quyền các văn bản pháp luật về phòng thủ dân sự; rà soát, sửa đổi, bổ sung kế hoạch ứng phó các loại hình thảm họa; tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 thuộc lĩnh vực được phân công.

b) Theo dõi, giám sát, kịp thời tổng hợp, báo cáo, phát tin cảnh báo tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa theo ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

c) Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện của sở, ngành mình phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả các loại hình sự cố, thảm họa cơ bản.

d) Tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền các hoạt động về phòng thủ dân sự; tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng phòng thủ dân sự chuyên trách, kiêm nhiệm thuộc quyền.

đ) Nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ phục vụ hoạt động phòng thủ dân sự và thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng thủ dân sự thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan, tham gia triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự; phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch phòng thủ dân sự.

12. UBND các xã, phường

a) Tập trung xây dựng nguồn lực địa phương, cơ sở vững mạnh cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân tại địa phương vững mạnh, rộng khắp.

b) Xây dựng kế hoạch phòng thủ dân sự cấp xã phù hợp với điều kiện thực tế, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

c) Chủ động bố trí nguồn ngân sách cấp xã phù hợp với khả năng cân đối và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự theo quy định.

d) Xây dựng quy hoạch cơ sở hạ tầng công cộng, khu vực phòng thủ xã, phường vững chắc đủ khả năng phòng chống thảm họa, chiến tranh như các địa điểm sơ tán Nhân dân, điểm an toàn, hầm trú ẩn...; quy hoạch khu dân cư, xây dựng cơ sở hạ tầng phù hợp với điều kiện tự nhiên và khí hậu; kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh nhất là các địa phương ở khu vực biên giới.

đ) Rà soát, kiểm tra, bổ sung, nâng cấp các công trình phòng thủ dân sự; tổng hợp danh mục công trình có công năng phòng thủ dân sự trong phạm vi quản lý; xác định, bố trí các địa điểm sơ tán, tập kết, khu tránh trú an toàn cho Nhân dân, bảo đảm sử dụng hiệu quả khi có tình huống khẩn cấp.

e) Xây dựng hệ thống y tế đảm bảo đủ năng lực điều trị số lượng lớn các nạn nhân khi xảy ra thảm họa, dự kiến các địa điểm xây dựng bệnh viện dã chiến sẵn sàng xử lý các tình huống.

f) Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng thủ dân sự; hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, thảm họa.

g) Kiện toàn lực lượng ứng phó kiêm nhiệm, bảo đảm khả năng ứng phó tại chỗ và ban đầu kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người và tài sản trong trường hợp xảy ra thảm họa.

h) Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng thủ dân sự, kết hợp với diễn tập tác chiến cấp xã trong khu vực phòng thủ, bảo đảm thực chất, hiệu quả, sát thực tế địa phương.

i) Tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 2 khi diễn biến, mức độ của sự cố, thảm họa xảy ra hoặc nguy cơ xảy ra trên địa bàn vượt quá khả năng ứng phó của chính quyền và lực lượng trên địa bàn; thực hiện ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1.

Yêu cầu các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; định kỳ theo chế độ báo cáo công tác phòng thủ dân sự hoặc đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất sửa đổi Kế hoạch, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh (qua Bộ CHQS tỉnh) để tổng hợp, báo cáo.

Giao Bộ CHQS tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy) thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo việc thực hiện; tổng hợp, tham mưu, đề xuất xử lý các nội dung vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban XD Đảng, UBKT Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các thành viên Ban Chỉ huy PTDS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NL, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà